TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày 20-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà*: Bà Đôn Minh Tiến.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Nguyễn Quang Thái

2. Ông Nguyễn Văn Hảo

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Quang Đại - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Phạm Quang Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 174/2024/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L, sinh ngày 09/02/1982 tại Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến C (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; có chồng Trần Văn N (đã ly hôn) và 03 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, "có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Văn Duy - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt".

- *Bị hại:* Bà Hoàng Thị K, sinh năm 1962; nơi cư trú: Tổ dân phố Thanh X, phường V, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Hà Văn X, sinh năm 1958 (là chồng của bị hại);

2. Anh Hà Văn T, sinh năm 1990 (là con của bị hại);

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố Thanh X, phường V, thị xã Phú Thọ, tỉnh

Phú Thọ, "đều vắng mặt".

3. Chị Hà Thị H, sinh năm 1986 (là con của bị hại);

Nơi thường trú: Thôn L, xã M, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi tạm trú: Thôn Hương Đà, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (là con của bị hại), "vắng mặt".

Đại diện theo ủy quyền của ông Hà Văn X và anh Hà Văn T: Chị Hà Thị H, sinh năm 1986,

Nơi thường trú: Thôn L, xã M, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi tạm trú: Thôn Hương Đà, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, "vắng mặt".

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị H, sinh năm 2002;

Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, "có mặt";

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 29/6/2024, Nguyễn Thị L có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 15/8/2017, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát: 22S1-511.73 của chị Trần Thị H đi đường ĐT310 hướng từ thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên đi thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc về nhà tại xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn Km7+700 đường 310 thuộc xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, L điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 30km/h, đi ở làn đường ngoài cùng giáp lề đường bên phải theo chiều đi. Do khi điều khiển xe, L chỉ quan sát bên phải làn đường đang đi, không chú ý quan sát phía trước nên không phát hiện bà Hoàng Thị K đi bộ sang đường từ trái sang phải theo chiều đi của L và đi sang gần hết làn đường trong cùng giáp lề đường phải. Do khoảng cách gần không tránh kịp nên phần đầu xe mô tô do L điều khiển đâm vào bà K làm xe mô tô đổ trượt trên đường, bà K, L, H ngã ra đường. Bà K được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, đến ngày 30/6/2024 thì tử vong, L bị thương được cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa K tỉnh Vĩnh Phúc, H bị sây sát nhẹ.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã tiến hành vẽ sơ đồ vụ tai nạn, chụp ảnh hiện trường và phương tiện, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, đồng thời tổ chức điều tra, xác minh theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/7/2024 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản số 2002/KLGĐ kết luận: *"Không tìm thấy cồn (Ethanol) trong mẫu máu thu của bà Hoàng Thị K"*. Ngày 10/7/2024, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản số: 2019/KLGĐ kết luận: *"Không tìm thấy chất ma túy thường gặp trong mẫu máu thu của bà Hoàng Thị K".* Tại kết luận giám định số: 2418/KLGĐTT-PC09-PY ngày 20/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Hoàng Thị K do chấn thương sọ não.

Tại bệnh án điều trị của Nguyễn Thị L tại Bệnh viện đa K tỉnh Vĩnh Phúc thể hiện: Test morphin/heroine âm tính. Test amphetamine âm tính. Test cần xa âm tính. Test methamphetamine âm tính. Định lượng ethanol (cồn) trong máu là 11,308mg/100ml, nằm trong giới hạn trị số bình thường. Ngày 31/10/2024, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản số: 416/KLTTCT-PYVP kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị L tại thời điểm giám định là 37%.

Chị Trần Thị H bị sây sát nhẹ ngoài da, không đi cơ sở y tế điều trị và từ chối giám định thương tích.

Ngày 07/8/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Xuyên có văn bản số 105/KL-HĐĐGTS kết luận chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 22S1-511.73 hư hỏng, thiệt hại trị giá 552.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Nguyễn Thị L đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bà Hoàng Thị K 70.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ sau đó đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 22S1-511.73 và 01 giấy đăng ký xe cho chị Trần Thị H; thu giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị L; thu giữ 0,0ml mẫu máu của bà K cùng toàn bộ bao gói được niêm phong, cơ quan giám định hoàn trả sau giám định.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 182/CT-VKSBX ngày 28/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị L như cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 18 tháng đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị L là ông Lê Văn Duy trình bày lời bào chữa: Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 29/6/2024, Nguyễn Thị L có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô có biển kiểm soát 22S1-511.73 tham gia giao thông, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên phần đầu xe mô tô đã đâm vào bà Hoàng Thị K đang đi bộ sang đường. Hậu quả làm bà K bị tử vong và xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

[3]. Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Thị L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Do vậy, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết 01 người…".

[4]. Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn và trật tự công cộng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo L khi điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, có ý thức chủ quan, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi có người đi bộ qua đường nên đã gây tai nạn, hậu quả làm bà Hoàng Thị K chết. Bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ năm 2008:

"Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

...23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ."

"Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo…"

Vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải:

"*Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ*

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

...6. Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường…."

Trước tình hình tội phạm về an toàn giao thông đang có chiều hướng gia tăng gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội, gây Hng mang, lo lắng cho người khác khi tham gia giao thông. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị L cần được xét xử mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; bị cáo có chồng nhưng đã ly hôn và đang nuôi con nhỏ 5 tuổi. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 70.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại có một phần lỗi khi đi bộ sang đường không đảm bảo an toàn, vi phạm luật giao thông đường bộ. Ngoài ra, bố đẻ bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang tặng bằng khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Do vậy, bị cáo Nguyễn Thị L được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác. Xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định bị cáo Nguyễn Thị L không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 22S1-511.73 là của chị H bị hư hỏng nhẹ, nhưng chị H không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị L 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói niêm phong do cơ quan giám định hoàn trả. Các vật chứng khác Cơ quan điều tra đã xử lý trong quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị L thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thị L cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiêu hủy 01 mẫu trả cùng toàn bộ bao gói hoàn trả sau giám định *(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng)*. Trả lại cho Nguyễn Thị L 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Thị L.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị L được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đôn Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Quang Thái **Nguyễn Văn Hảo** **Đôn Minh Tiến**